TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG** Bản án số: 69/2020/DS-PT Ngày: 03/6/2020 V/v: Bồi thường thiệt hại về sức khỏe	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bá Kha

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nhiên

Bà Đặng Thị Bích Vân

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2020/TLPT-DS ngày 16 tháng 01 năm 2020 về "Bồi thường thiệt hại về sức khỏe".

Do bản án sơ thẩm số 39/2019/DS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐPT-DS ngày 09 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2020/QĐ-PT ngày 30 tháng 3 năm 2020; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 82/2020/TB-PT ngày 27/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2020/QĐ-PT ngày 25 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Kim T (T), sinh năm 1965 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Nh, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã B, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Huỳnh Thị Nh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lê Kim T trình bày: Vào ngày 12/6/2019, bà bị Huỳnh Thị Nh đánh bà gây thương tích phải nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện V từ ngày 12/6/2019 đến ngày 18/6/2019. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Nh phải bồi thường thiệt hại sức khỏe do hành vi của bà Nh gây ra với số tiền là 20.640.914 đồng bao gồm: Tiền thuốc tổng cộng: 480.914 đồng (có hóa đơn); tiền thuê người nuôi, chăm sóc trong thời gian nằm viện 07 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng bằng 1.400.000 đồng; tiền ăn trong 07 ngày nằm viện, 01 ngày 150.000 đồng = 1.050.000 đồng; Tiền công lao động 07 ngày, 01 ngày 100.000 đồng = 700.000 đồng; tiền thuê xe ôm cho người chăm sóc đi về mỗi ngày 80.000 đồng x 7 ngày bằng 560.000 đồng; tiền thuê vỏ máy đi ngày nhập viện và ngày xuất viện, đi và về bằng 300.000 đồng; khi xuất viện về, thấy đầu còn nhức nên có đi tái khám ở Trạm y tế xã B 04 ngày, mỗi ngày 80.000 đồng bằng 320.000 đồng. Tiền thuê xe đi về tái khám 04 ngày, mỗi ngày 70.000 đồng bằng 280.000 đồng; Tiền giám định thương tích ở Rạch Giá thuê xe ôm đi 01 ngày về 550.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần do bị bà Nh hâm dọa đánh nên không còn đi làm được 15.000.000 đồng.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Nh trình bày: Bà thừa nhận có đánh bà T gây thương tích nhưng do bà T đánh bà trước. Bà đồng ý bồi thường tiền thuốc 480.914 đồng cho bà T theo toa thuốc.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 39/2019/DS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang đã xét xử, quyết định:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Kim T.

- Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Nh bồi thường chi phí điều trị thương tích, chi phí hợp lý trong việc điều trị và một phần thu nhập bị giảm sút cho bà Lê Kim T là 4.130.914 đồng (gồm tiền thuốc 480.914 đồng; Tiền thuê vỏ máy ngày nhập viện và ngày xuất viện bằng 300.000 đồng; tiền giám định thương tích ở Rạch Giá thuê xe ôm đi về 550.000 đồng; tiền thuê người nuôi, chăm sóc trong thời gian nằm viện 07 ngày bằng 1.400.000 đồng; tiền công lao động 07 ngày của bà T 700.000 đồng; hỗ trợ tiền ăn uống dưỡng sức 700.000 đồng).

- Không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Kim T đối với số tiền 16.510.000 đồng (gồm tiền thuê xe ôm cho người chăm sóc đi về mỗi ngày 560.000 đồng; đi tái khám ở Trạm y tế xã B 04 ngày là 320.000 đồng; tiền thuê xe đi về tái khám 04 ngày là 280.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần do bị bà Nh hâm dọa đánh nên không còn đi làm được 15.000.000 đồng và tiền ăn trong thời gian nằm viện 350.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn quyết định về lãi suất chậm trả, án phí và báo quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/12/2019 bà Nh có đơn kháng cáo không chấp nhận bồi thường 4.130.914 đồng, chỉ thống nhất bồi thường 480.914 đồng tiền thuốc, các phần còn lại theo yêu cầu của bà T thì bà Nh không đồng ý bồi

thường. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xử bác yêu cầu của bà T đối với các phần yêu cầu nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, phía nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Phía bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án dân sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang nêu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và những người tham gia tố tụng trong vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm nghị án tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị Nh và giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ của nguyên đơn, bị đơn và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét nội dung kháng cáo của bà Nh không chấp nhận bồi thường cho bà T số tiền 4.130.914 đồng, chỉ thống nhất bồi thường cho bà T tiền thuốc 480.914 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, vào ngày 12/6/2019 bà T và bà Nh có xảy ra tranh chấp từ việc đốn cây làm củi dẫn đến hai bên xảy ra ẩu đả với nhau. Bà Nh có đánh bà T, bà T nhập viện tại Trung tâm y tế huyện V lúc 13 giờ 50 phút và ra viện lúc 16 giờ 00 phút ngày 18/6/2019. Chẩn đoán tổn thương nông tại vùng cơ thể chưa xác định (Đa thương phần mềm) (giấy ra viện bút lục 23). Theo giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm y tế huyện V ngày 18/6/2019 thể hiện lý do vào viện bị đánh, chẩn đoán đa thương phần mềm, tình trạng thương tích lúc vào viện: Vùng đầu mặt có vài dấu sưng, phù nề, trầy sướt da, sờ đau (bút lục 17). Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 434/KL-PY ngày 26/7/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Chấn thương phần mềm vùng đầu và vùng mặt đã được điều trị ổn. Hiện không còn dấu vết thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 00% (bút lục 15-16).

Trong quá trình giải quyết ở Tòa án cấp sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bà Nh thừa nhận có đánh bà T. Do đó, căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự quy định về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm "*Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại, nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại; Chi phí thực tế và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải*

có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại;…"

Mặt khác, bà T cung cấp được các tài liệu, chứng cứ hợp pháp là tiền thuốc có hóa đơn bán hàng và phiếu hoàn tạm ứng của Trung tâm y tế huyện V (bút lục 22, 37). Tòa án có lập biên bản lấy lời khai của người làm chứng bà Lê Thị Nh, ông Trần Văn Xinh E, ông Nguyễn Văn B (bút lục 33-35) và ông Nguyễn Văn T có lời khai tại bút lục 18 trong hồ sơ vụ án. Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử buộc bà Nh bồi thường chi phí điều trị thương tích, chi phí hợp lý trong việc điều trị và một phần thu nhập bị giảm sút cho bà T với số tiền 4.130.914 đồng (gồm tiền thuốc 480.914 đồng; Tiền thuê vỏ máy ngày nhập viện và ngày xuất viện, 02 lượt bằng 300.000 đồng; tiền giám định thương tích ở R thuê xe ôm đi về 550.000 đồng (01 ngày); tiền thuê người nuôi, chăm sóc trong thời gian nằm viện 07 ngày, mỗi ngày 200.000 đồng bằng 1.400.000 đồng, Tiền công lao động 07 ngày của bà T 100.000 đồng/1 ngày = 700.000 đồng; hỗ trợ tiền ăn uống dưỡng sức 700.000 đồng) là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên về việc không chấp nội dung kháng cáo của bà Huỳnh Thị Nh và giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang.

[2] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Thị Nh phải nộp 300.000 đồng do nội dung kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 và 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận nội dung kháng cáo của Huỳnh Thị Nh.

- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 39/2019/DS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Kim T.

Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Nh bồi thường chi phí điều trị thương tích, chi phí hợp lý trong việc điều trị và một phần thu nhập bị giảm sút cho bà Lê Kim T là 4.130.914 đồng (Bốn triệu một trăm ba mươi nghìn chín trăm mười bốn đồng) (gồm tiền thuốc 480.914 đồng; Tiền thuê vỏ máy ngày nhập viện và ngày xuất viện bằng 300.000 đồng; tiền giám định thương tích ở R thuê xe ôm đi về 550.000 đồng; tiền thuê người nuôi, chăm sóc trong thời gian nằm viện 07 ngày bằng 1.400.000 đồng; tiền công lao động 07 ngày của bà T 700.000 đồng; hỗ trợ tiền ăn uống dưỡng sức 700.000 đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Kim T đối với số tiền 16.510.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng) (gồm tiền thuê xe ôm cho người chăm sóc đi về mỗi ngày 560.000 đồng; đi tái khám ở Trạm y tế xã B 04 ngày là 320.000 đồng; tiền thuê xe đi về tái khám 04 ngày là 280.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần do bị bà Nh hâm dọa đánh nên không còn đi làm được 15.000.000 đồng, và tiền ăn trong thời gian nằm viện 350.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự:

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà T được miễn tiền án phí đối với yêu cầu mà không được chấp nhận.

- *Án phí dân sự phúc thẩm:* Buộc bà HuỳnhThị Nh phải nộp 300.000 đồng, khấu trừ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006256 ngày 06/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện V;
- THA dân sự huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Bá Kha